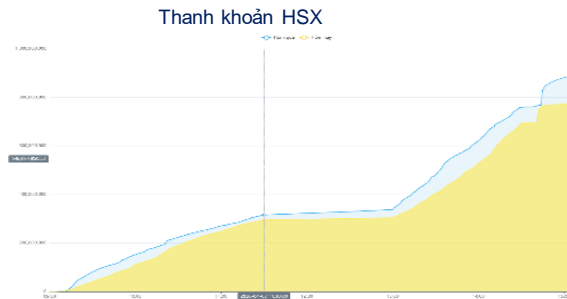


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,684.04	248.68
Thay đổi	-10.78	-1.68
Thay đổi %	-0.64%	-0.67%
KLGD (Triệu CP)	772.3	63.1
GTGD (Tỷ)	21,129	1,125
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	78	48
CP giảm giá	233	105
CP tham chiếu	63	56
P/E	13.64	1.60
P/B	2.01	2.01



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,837.4	-15.56	480.43	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

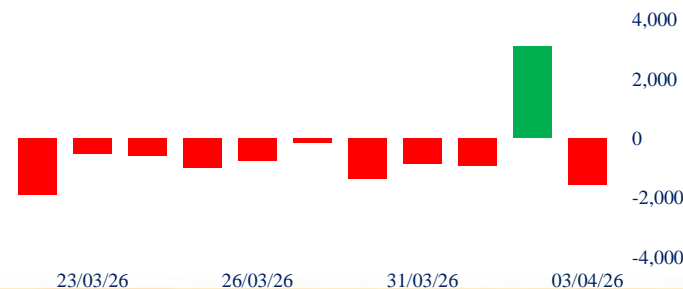
Thị trường phiên 03/04/2026 đảo chiều tiêu cực, VN-Index giảm 10,78 điểm xuống 1.684,04 điểm. Dù đầu phiên tăng khá mạnh nhờ các mã trụ, áp lực bán dâng cao về cuối ngày khiến chỉ số trượt dài. Độ rộng thị trường co hẹp mạnh với 233 mã giảm trên HoSE, trong đó 153 mã mất hơn 1% giá trị. Tâm lý nhà đầu tư yếu đi rõ rệt khi lo ngại rủi ro xung đột, dẫn đến việc bán hạ tỷ trọng áp đảo phe mua.

Nhóm vốn hóa lớn phân hóa mạnh khi VIC, VHM, GAS và BSR nỗ lực gồng gánh chỉ số. Ngược lại, sắc đỏ bao trùm rõ VN30 với 22 mã giảm, gây áp lực nhất là HPG, BID và TCB. Các nhóm ngành như dịch vụ truyền thông, công nghiệp và bán lẻ (MWG) bị xả mạnh. Dòng tiền chỉ tập trung cục bộ ở một vài mã bất động sản và năng lượng nhưng không đủ sức lan tỏa, khiến thiệt hại danh mục trên diện rộng là rất lớn.

Thanh khoản khớp lệnh sụt giảm còn 18.869 tỷ đồng, mức thấp nhất trong 6 phiên qua. Dòng tiền nội chuyển sang trạng thái phòng thủ, từ chối giải ngân giá cao. Điểm tiêu cực lớn nhất là khối ngoại bán ròng kỷ lục 1.570 tỷ đồng trên HoSE, tập trung rút vốn tại VHM, HPG và MWG. Đây là phiên bán ròng mạnh nhất trong 10 phiên, cho thấy áp lực rút vốn của nhà đầu tư quốc tế đang tăng nhanh.

Kết phiên, thị trường rơi vào trạng thái "xanh vỏ đỏ lòng" rồi đổ gãy dần. VN-Index tiến sát đường MA20 với thanh khoản thấp và khối ngoại xả hàng quyết liệt là tín hiệu rủi ro cao. Thị trường hiện thiếu vắng tin tức hỗ trợ, trong khi áp lực tâm lý từ thế giới khiến bên mua thận trọng. Nếu dòng tiền lớn không sớm quay lại, chỉ số có khả năng sẽ tiếp tục điều chỉnh để tìm điểm cân bằng mới.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index chốt phiên với nền đỏ, thân hẹp, có bóng nền trên và thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn đang ở tâm thế quan sát, chưa sẵn sàng mua khi giá tăng cao và thậm chí giá giảm cầu cũng to ra thờ ơ. GAP giảm hình thành ở phiên 1/4 vẫn còn do vậy áp lực chốt lời có thể vẫn sẽ duy trì trong những phiên tới trước khi kỳ vọng xu hướng phục hồi được tiếp tục.

Chốt tuần VNINDEX hình thành nền xanh có bóng nền trên với thanh khoản thấp hơn tuần trước cho thấy xu hướng phục hồi vẫn còn được tiếp diễn, tuy nhiên chưa thể kỳ vọng một nhịp hồi mạnh khi RSI vẫn dưới khu vực MA50

Trạng thái của thị trường ở ngưỡng cân bằng, cả phe mua và phe bán đều chưa hành động quyết liệt khi xu hướng thị trường chưa hình thành, dòng tiền chờ đợi thêm những thông tin về cuộc xung đột ở Trung Đông.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index Đã đạt mục tiêu 1 của kịch bản 1. Hiện tại chúng ta tập trung quản trị vị thế sẵn có

Kịch bản 1(60%): VN-Index hồi phục trong bối cảnh chạm vùng hỗ trợ mạnh đầu tiên. Hôm nay hồi phục mở ra kịch bản tạo đáy với phân kỳ RSI và phân kỳ Histogram khung ngày. Mục tiêu hồi phục được nâng lên 1750.

Kịch bản 2 (40%): VN-Index tạo bulltrap và test lại đáy 1580.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0.76%	-24.72%
Hóa chất	-0.46%	-17.70%
Tài nguyên Cơ bản	-2.38%	-4.36%
Xây dựng và Vật liệu	-1.54%	-3.89%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.64%	-0.59%
Ô tô và phụ tùng	-1.31%	4.61%
Thực phẩm và đồ uống	-0.70%	-35.62%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.17%	-9.79%
Y tế	-0.74%	0.02%
Bán lẻ	-2.58%	-7.71%
Truyền thông	-1.44%	-12.32%
Du lịch và Giải trí	-1.68%	-2.01%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.03%	-20.27%
Ngân hàng	-0.87%	-6.55%
Bảo hiểm	2.43%	1.03%
Bất động sản	0.43%	-6.00%
Dịch vụ tài chính	-1.26%	-6.06%
Công nghệ Thông tin	-0.93%	-15.65%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NVL	14.3	0.40 / 2.88%	27,591,600
ACB	23.5	-0.10 / -0.42%	15,387,583
HCM	24.15	0.55 / 2.33%	26,829,100
DGC	56.5	2.50 / 4.63%	8,384,200
DXG	14.4	-0.05 / -0.35%	16,554,300

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26.65	-0.70 / -2.56%	32,811,800
VPB	25.8	-0.45 / -1.71%	18,758,100
HDB	25.6	0.00 / 0.00%	25,924,500
VHM	119.2	1.30 / 1.10%	8,461,217
TCB	29.75	-0.60 / -1.98%	12,915,100

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
KDH	Visaka Holdings Limited	---	03/04/2026	Mua	5,200
ABT	Công đoàn Cơ sở Công ty Cổ p	---	03/04/2026	Mua	6,000
FRT	Hanoi Investments Holdings Li	---	03/04/2026	Mua	100,000
TTA	Vietnam Enterprise Investments	---	03/04/2026	Mua	0
LGL	0	---	02/04/2026	Mua	12,409,583

TIN TỨC

Trong nước

[Kinh tế Đà Nẵng hướng đến tăng trưởng 2 con số](#)
[Dự kiến tiền lương mới áp dụng từ ngày 1/7](#)
[Bộ Nội vụ: Không có chủ trương hoán đổi để nghỉ 9 ngày](#)
[Cục Thuế yêu cầu chặn gian lận thuế](#)

Doanh nghiệp

[Masan công bố KH phân phối gần 55 triệu cp MSR](#)
[ĐHCB EVF thông qua kế hoạch lợi nhuận nghìn tỷ](#)
[Vietcombank muốn tăng vốn điều lệ lên 94,238 tỷ](#)
[Chứng khoán HD hé lộ kế hoạch IPO](#)

TIN TỨC

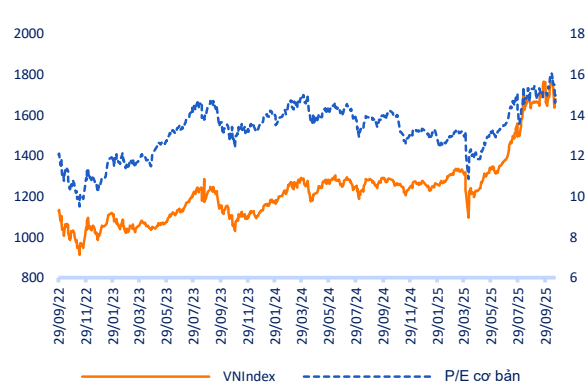
Thế giới

[Làn sóng rút vốn khỏi công ty tín dụng tư nhân](#)
[Chứng khoán Mỹ lợi ngược dòng ngoại mục](#)
[Nhật nâng lợi suất TPCP kỳ hạn 10 năm lên mức cao nhất](#)
[Hiệu ứng domino từ eo Hormuz tới bàn ăn của người Mỹ](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới giảm mạnh xuống dưới mốc 4,700 USD](#)
[Dầu WTI tăng vọt 11% lên 111 USD/thùng](#)
[Giá dầu Brent giao ngay tăng vọt lên hơn 141 USD/thùng](#)

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	53,201,500	1.71%
2	VIX	39,134,650	-2.41%
3	HPG	32,811,800	-2.56%
4	NVL	27,591,600	2.88%
5	SSI	27,179,200	-2.00%
6	HCM	26,829,100	2.33%
7	HDB	25,924,500	0.00%
8	MSB	22,716,000	0.88%
9	CII	22,153,000	-2.70%
10	VPB	18,758,100	-1.71%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4910.1	107.70	2.24%
Bạc	75.11	0.00	0.01%
Đồng	5.85	0.05	0.85%
Dầu thô	0.19	0.00	-0.68%
Dầu Brent	76.92	-0.87	-1.12%
Khí Tự nhiên	4.868	0.01	0.10%
Khí đốt	2.8663	0.01	0.18%
Đường	14.96	-0.04	-0.27%
Heo nạc	85.97	0.12	0.15%
Cà phê	262.8	0.25	0.10%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26112	0.00%	USD 23,902 26,312
EUR/VND	29605	-0.51%	EUR 27,519 30,416
GBP/VND	33945	-0.64%	GBP 31,565 34,888
USD/VND	159.00	-0.62%	JPY 149 165
AUD/VND	32149	-0.69%	CHF 29,857 33,000



VNINDEX TRƯỢT DÀI CUỐI PHIÊN, DÒNG TIỀN THẬN TRỌNG

Bản tin ngày 03/04/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn